

Bản án số: 04/2023/KDTM-ST

Ngày: 29 – 5 – 2023

T/c: Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Chí L**

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị L**

2. Bà **Chung Kim S**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim U** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim H** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2023/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.**

Địa chỉ trụ sở: Số 22 đường Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Duy Thế P**, sinh năm 1989 – Theo giấy ủy quyền số 2432/UQ-PVB ngày 16/11/2020 (Có mặt).

Địa chỉ: Lầu 6 số 131 đường Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Công B**, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1378B đường Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Đại diện Ngân hàng TMCP Đ trình bày :**

Ngày 07/11/2011 ông Nguyễn Công B có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ hợp đồng cấp hạn mức tín dụng hợp đồng tín dụng số 0503/2011/HĐHM-CN.RG để vay vốn số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), mục đích bổ sung vốn kinh doanh sửa chữa điện tử và gia công đồ gỗ, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ 01 tháng 01 lần theo công thức B lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND thông thường của lãi suất 12 tháng lãnh lãi cuối kỳ cộng biên độ 0,58%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 150%/lãi suất cho vay trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên ông B đã ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0503/2011/HĐTC-CN.RG ngày 07/3/2011, tài thế chấp là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp An Bình, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, diện tích 150m², loại đất ở tại nông thôn thuộc thửa đất số 306, tờ bản đồ số 43 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 315795 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp ngày 11/01/2011, hợp đồng thế chấp được công chứng tại Văn phòng công chứng Rạch Sỏi ngày 07/3/2011 và được đăng ký thế chấp ngày 07/3/2011 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành.

Trong quá trình vay vốn, ông Nguyễn Công B chỉ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ với số tiền gốc là 4.007.234 đồng, khi đến hạn thanh toán nợ ngân hàng đã nhiều lần thông báo, gọi công văn và làm việc trực tiếp nhưng ông B cố tình trốn tránh nghĩa vụ và hiện tại hợp đồng đã quá hạn thanh toán nhưng ông B vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký nên Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Công B có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/3/2023 là 1.569.375.382 đồng, trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi là 1.369.375.382 đồng và tiền lãi phát sinh trên hợp đồng tín dụng từ ngày 25/3/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông B không trả hoặc trả không dứt nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi phạt là 153.054.048 đồng (một trăm năm mươi ba triệu không trăm năm mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi tám đồng) và yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Công B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày

29/5/2023 là 1.007.847.655 đồng (một tỷ không trăm lẻ bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 807.847.655 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), bao gồm lãi trong hạn là 20.819.655 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 787.028.000 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh trên hợp đồng tín dụng từ ngày 30/5/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông B không trả hoặc trả không dứt nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử;

+ Về quan hệ tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là kinh doanh thương mại vì ông B là chủ hộ kinh doanh, mục đích vay tiền bổ sung vốn kinh doanh sửa chữa điện tử và gia công đồ gỗ.

+ Về thực hiện quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn đã cơ bản thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Công B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 0503/2011/HĐHM-CN.RG ngày 07/11/2011 số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 1.007.847.655 đồng (một tỷ không trăm lẻ bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 807.847.655 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), bao gồm lãi trong hạn là 20.819.655 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 787.028.000 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh trên hợp đồng tín dụng từ ngày 30/5/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông B không trả hoặc trả không dứt nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả lãi phạt cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

+ Về thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Công B là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng tuy nhiên ông Nguyễn Công B vắng mặt tại phiên tòa lần 2. Do đó, căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng đương sự trên. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của đương sự tại phiên tòa để giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Về quan hệ tranh chấp: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cung cấp cho Tòa án giấy chứng nhận hộ kinh doanh Công B, do ông Nguyễn Công B đại diện hộ kinh doanh ngành nghề sửa chữa điện tử, chế biến gia công sản xuất đồ gỗ gia dụng, nhà tiền chế B sắt, đồng thời tại Hợp đồng cấp tín dụng ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Công B thì mục đích vay vốn là bổ sung vốn kinh doanh sửa chữa điện tử và gia công đồ gỗ. Nhận thấy, đây là quan hệ tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa các chủ thể có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận nên Hội đồng xét xử thống nhất chuyển vụ án dân sự nêu trên thành vụ án kinh doanh thương mại và lấy số thụ lý là số 15/2023/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2023.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những nội dung liên quan đến vụ án:

Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang buộc ông Nguyễn Công B trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 0503/2011/HĐHM-CN.RG ngày 07/11/2011 số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 1.007.847.655 đồng (một tỷ không trăm lẻ bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 807.847.655 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), bao gồm lãi trong hạn là 20.819.655 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 787.028.000 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh trên hợp đồng tín dụng từ ngày 30/5/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Xét hợp đồng tín dụng trên đã được các bên ký kết đúng quy định của pháp luật, là hợp đồng hạn mức tín dụng đã quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng. Căn cứ Điều 91, 93 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về chứng cứ và nghĩa vụ chứng minh của đương sự; áp dụng Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 quy định về vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định về việc thỏa thuận lãi suất trong hoạt động kinh doanh tín dụng quy định về vay tài sản, lãi suất vay tín dụng. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, buộc ông Nguyễn Công B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 1.007.847.655 đồng (một tỷ không trăm lẻ bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 807.847.655 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), bao gồm lãi trong hạn là 20.819.655 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 787.028.000 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh trên hợp đồng tín dụng từ ngày 30/5/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ: Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0503/2011/HĐTC-CN.RG ngày 07/3/2011 các bên ký kết đúng quy định của pháp luật về hình thức, nội dung, có đăng ký thế chấp theo quy định pháp luật nên được công nhận. Do đó sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Công B không trả được toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp An Bình, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, diện tích 150m², loại đất ở tại nông thôn thuộc thửa đất số 306, tờ bản đồ số 43 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 315795 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp ngày 11/01/2011 đứng tên ông Nguyễn Công B để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi phạt chậm trả số tiền 153.054.048 đồng (một trăm năm mươi ba triệu không trăm năm mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi tám đồng). Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên là tự nguyện nên căn cứ Khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ một phần khởi kiện nêu trên.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: ông Nguyễn Công B được miễn án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016) của UB thường vụ Quốc Hội.

Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 14.350.000đ (Mười bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000239 ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 244; 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự

- Áp dụng: khoản 1 Điều 302, điều 305, Điều 471; Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016) của UB thường vụ Quốc Hội.

Xử :

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ về việc “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với bị đơn ông Nguyễn Công B.

- Buộc ông Nguyễn Công B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền vay gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 0503/2011/HĐTC-CN.RG ngày 07/3/2011 tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 1.007.847.655 đồng (một tỷ không trăm lẻ bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 29/5/2023 là 807.847.655 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), bao gồm lãi trong hạn là 20.819.655 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 787.028.000 đồng (bảy trăm tám mươi bảy triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng) và tiền lãi theo thỏa thuận phát sinh trên hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/5/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Công B không trả được toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp An Bình, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, diện tích 150m², loại đất ở tại nông thôn thuộc thửa đất số 306, tờ bản đồ số

43 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 315795 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp ngày 11/01/2011 đứng tên ông Nguyễn Công B để thu hồi nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Công B trả xong nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp nêu trên cho ông B.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền lãi phạt chậm trả số tiền 153.054.048 đồng (một trăm năm mươi ba triệu không trăm năm mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi tám đồng).

*** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

ông Nguyễn Công B được miễn án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016) của UB thường vụ Quốc Hội.

Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 14.350.000đ (Mười bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000239 ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKS TP Rạch Giá;
- Chi cục Thi hành án DS TP Rạch Giá;
- Phòng GDKT;
- Lưu vp

BÙI CHÍ L